

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1.Tên sáng kiến: “**Một số biện pháp phát huy tính tích cực trong thực hiện nề nếp, ý thức học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh ”**

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Học sinh Tiểu học.

3.Tác giả:

Họ và tên: Trịnh Thị Mơ

Ngày /tháng/năm sinh: 28/11/1987

Chức vụ, đơn vị công tác: Trường Tiểu học Quang Trung

Điện thoại : 0988858660

4. Đơn vị áp dụng sang kiến:

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Quang Trung

Địa chỉ: xã Quang Trung, huyện An Lão, TP Hải Phòng

Điện thoại:

I. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Nề nếp lớp học là nhân tố không thể thiếu quyết định chất lượng học tập của học sinh. Rèn nề nếp lớp cũng chính là rèn nề nếp cho từng cá nhân học sinh, giúp các em có thói quen tốt trong sinh hoạt, học tập, biết làm chủ bản thân sau này. Ngược lại, mỗi học sinh biết điều chỉnh mình sẽ tác động tích cực đến nề nếp lớp. Các em biết điều gì nên làm và không nên làm để hòa đồng cùng các bạn. Qua đó sẽ hình thành tính tự giác, tinh thần tập thể trong các em. Vì vậy việc rèn nề nếp, ý thức học tập cho các em là việc không thể thiếu trong công tác giảng dạy đặc biệt là công tác chủ nhiệm. Với những hình thức, phương pháp cũ như: giáo viên đặt ra quy định, nội quy yêu cầu cả lớp thực hiện theo. Nếu học sinh mà phạm nội quy thì làm việc riêng, nói chuyện bởi không có sự giám sát của giáo viên chủ nhiệm. Mà học sinh đùa giỡn nói chuyện riêng hoặc mất trật tự thì bản thân các em sẽ không tiếp thu được bài còn làm ảnh hưởng đến cả lớp, làm cho các học sinh khác lo ra, bị lôi cuốn theo. Lớp học mất trật tự sẽ làm giáo viên mất nhiều thời gian ổn định, có khi la rầy, tức giận làm ảnh hưởng đến sức khỏe lại còn xúc phạm học sinh và

khó đảm bảo chất lượng giờ dạy. Các hoạt động học tập không nhịp nhàng sẽ mất thời gian chung, gây chán nản cho những em học tốt. Qua một thời gian chủ nhiệm cũng như giảng dạy, bản thân tôi nhận thấy khi áp dụng các hình thức phương pháp cũ, dập khuôn, gần như bắt em các em phải thực hiện nội quy chung cô và nhà trường đề ra thì bên cạnh những ưu điểm còn những hạn chế.

1.Ưu điểm:

Giáo viên không phải nghiên cứu áp dụng các phương pháp,hình thức tích cực mà chỉ việc mang nội quy chung ra đối chiếu nội quy, quy định để khen và xử phạt.

Học sinh trật tự,ngoan, ngồi học theo đúng sự hướng dẫn, quy định của cô và có ban cán sự theo dõi

2. Hạn chế:

Các em chỉ “sợ” cô chứ chưa nhận thức được việc mình làm. Và nếu học làm sai, học sinh vi phạm nội quy là cô giáo mắng, xử phạt nên các em thấy tự ti, những bạn thường xuyên vi phạm nội quy sẽ thấy xấu hổ với bạn bè, có cảm giác bị xa lánh từ học bỏ bê, không để ý đến việc học. Từ tư thế ngồi, cách giơ tay phát biểu, trong học nhóm... hay chọc phá bạn, nói chuyện riêng, không tập trung trong giờ học, chưa có tinh thần xây dựng tập thể lớp.Khi có mặt thầy cô thì các em tương đối trật tự nhưng khi giáo viên vừa quay lưng thì các em lại “nhộn” đặc biệt trong các tiết chuyên.

Các em không thích những giờ sinh hoạt lớp, nó gây căng thẳng với những học sinh phạm lỗi như : mất trật tự, không làm bài tập về nhà. Từ đó dẫn đến các em mất tự tin trong mọi hoạt động của nhóm, lớp cũng như của trường.

Từ việc xác định vị trí, vai trò của việc rèn nề nếp cho học sinh có ảnh hưởng lớn tới chất lượng dạy và học, tôi nghĩ cần phải có một biện pháp cụ thể giúp học sinh thật sự có động lực trong học tập, có ý thức chung tham gia các hoạt động của lớp trường một cách hiệu quả nhất. Tôi đã nghiên cứu, thực nghiệm, tìm ra **“Một số biện pháp phát huy tính tích cực trong thực hiện nề nếp, ý thức học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh ”**

II. Nội dung, giải pháp đề nghị sáng kiến.

II.1. Nội dung giải pháp mà tác giả đề xuất.

* **Biện pháp 1: Nghiên cứu, nắm vững tình hình học sinh của lớp.**

Người giáo viên chủ nhiệm lớp muốn nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của lớp mình thì giáo viên phải có những biện pháp cụ thể phù hợp với lứa tuổi, đặc điểm tâm sinh lý, nhân cách của từng học sinh trong lớp. Vì vậy, được BGH phân công lớp chủ nhiệm, trước hết tôi đã tìm hiểu hoàn cảnh, đặc điểm tâm sinh lý, nhân cách, những ưu điểm, hạn chế của từng học sinh thông qua các biện pháp sau :

- Nghiên cứu tình hình gia đình học sinh như trình độ học vấn, nghề nghiệp của cha mẹ học sinh, hoàn cảnh, mức sống, phương pháp giáo dục và những đặc điểm khác...
- Nghiên cứu học sinh: chất lượng học tập, đặc điểm cá biệt, thực trạng về tính chuyên cần, về phương pháp học tập, kết quả học tập, ý thức rèn luyện ở các lớp trước...
- Gặp giáo viên chủ nhiệm cũ để nắm bắt tình hình chung, tình hình của từng HS.
- Nắm bắt thông tin học sinh qua phiếu điều tra cơ bản sau :

THÔNG TIN HỌC SINH

Họ và tên :Ngày tháng năm sinh :

Địa chỉ :

Họ và tên bố : Nghề nghiệp :Họ và tên mẹ : Nghề nghiệp :

Trong nhà có người con. Em là con thứ trong nhà.

Môn học yêu thích :Lý do.....Môn học chán nhất :Lý do.....

Em mong ước gì khi ở lớp :

- Trao đổi trò chuyện trực tiếp hoặc gián tiếp với học sinh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khoá hoặc trong các giờ ra chơi để hiểu các em.

- Thăm hỏi gia đình học sinh nhất là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những học sinh cá biệt, trò chuyện với phụ huynh tìm hiểu hoàn cảnh, năng lực sở trường của học sinh để từ đó có biện pháp giáo dục tích cực.

- Cập nhật những thông tin đã tiếp cận, ghi chép vào nhật ký chủ nhiệm lớp. Từ đó có những biện pháp giáo dục phù hợp.

Từ kết quả nghiên cứu này, tôi đã phân loại học sinh theo trình độ năng lực, ý thức học tập, thói quen hành vi và xây dựng các kế hoạch để có biện pháp giáo dục thích hợp.

*** Biện pháp 2: Học sinh được thảo luận, xây dựng nội quy lớp học.**

Thay vì giáo viên tự xây dựng nội quy lớp học, đưa ra yêu cầu cả lớp thực hiện, ngay từ đầu năm, tôi đã tổ chức cho lớp tự thảo luận xây dựng nội quy lớp. Việc học sinh tham gia vào xây dựng nội quy lớp học sẽ khiến học sinh thực hiện nội quy tốt hơn vì trẻ hiểu rõ về nội quy và nội quy đó là do chính học sinh đề ra đồng thời có cam kết thực hiện. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Giáo viên tổ chức lấy ý kiến của của học sinh về những nội quy cần có:

- Chia học sinh thành những nhóm nhỏ và thảo luận theo các câu hỏi: Mong muốn của bản thân em khi đến trường? Các em mong muốn lớp của mình như thế nào? Em mong muốn gì ở bạn bè, thầy cô?

- Từng cá nhân nêu ý kiến, sau đó thống nhất và đưa ra ý kiến của nhóm.

Bước 2: Chia sẻ ý kiến giữa các nhóm và thống nhất các ý tưởng

- Từng nhóm chia sẻ ý kiến cho cả lớp

- Cả lớp thống nhất ý kiến về những điều các em muốn, về lớp học lý tưởng.

Bước 3: Thống nhất nội quy lớp học

- Tổ chức thảo luận chung về cả lớp theo câu hỏi: Để đạt được những mong đợi đó, học sinh nên và không nên làm gì?

- Từ các ý kiến của học sinh, thống nhất nội quy lớp học.

Bước 4: Cam kết thực hiện

Tất cả mọi thành viên cam kết thực hiện nội quy đã đề ra. Học sinh có thể viết tên

mình lên bản nội quy để thể hiện sự cam kết.

Bước 5: Viết nội quy lớp học bằng chữ in. Trang trí đẹp, hấp dẫn. Treo bảng nội quy ở nơi dễ nhìn.

*** Biện pháp 3: Bồi dưỡng và nâng cao trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ lớp**

Để xây dựng đội ngũ cán bộ cho lớp, tôi đã quan sát, xem xét những học sinh nào được các bạn tin cậy nhất, lưu ý phát hiện khả năng đặc biệt của từng em và trao đổi tình hình, tìm hiểu xem nguyện vọng của các em đó như thế nào để phân công phụ trách công tác thích hợp. Sau đó tổ chức cho lớp tự bình bầu (có sự định hướng của GV) ban cán sự lớp học.

+ Ví dụ: Việc định hướng cho HS bình bầu lớp trưởng và lớp phó như sau: Lớp trưởng rất cần em có đầu óc quan sát tổng hợp được mọi hoạt động của lớp về mọi mặt. Lớp phó thì chú ý đến khả năng học tập nhiều hơn.

Để rèn tính tự quản, tôi giao trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ lớp tự quản lý, điều hành, giải quyết mọi công việc của lớp nhất là khi không có mặt giáo viên chủ nhiệm.

+ Ví dụ đầu giờ (trước giờ truy bài):

Tổ trưởng, tổ phó kiểm tra những việc sau: soạn sách vở theo đúng thời khóa biểu, mang đầy đủ đồ dùng học tập, có ý thức xem bài trước, đi học đúng giờ, rồi tổ trưởng chấm điểm thi đua theo qui định cô đã ra ngay ở đầu năm học. Ví dụ: (vi phạm 1 nội dung trừ: 2 điểm xấu)

+ Ví dụ trong giờ học:

Tổ trưởng, theo dõi các bạn trong tổ thái độ học tập, phát biểu xây dựng bài, đạt điểm cao trong học tập thì cộng điểm thưởng. Ví dụ: Đạt điểm 10 một môn ở mỗi cuộc thi khảo sát cộng 5 điểm tốt, phát biểu xây dựng bài cộng 1đ/1lần. nói chuyện trong giờ học thì bị trừ 2 điểm/ 1lần.

Vậy là đội ngũ cán sự lớp giúp Gv quản lý, rèn nề nếp học tập của các bạn trong lớp, giáo viên không mất nhiều thời gian ổn định lớp sẽ đảm bảo chất lượng mỗi giờ dạy hơn.

Để đội ngũ cán bộ lớp thực hiện tốt vai trò của mình, tôi hướng dẫn các em, mỗi tháng họp một lần để tổng kết rút kinh nghiệm, giao kế hoạch nhiệm vụ tháng tới, mua sổ theo dõi. GVCN trở thành người cố vấn cho cán bộ lớp về phương pháp quản lý lớp. Tôi luôn ủng hộ những sáng kiến của ban cán sự và tất cả học sinh, chỉ đạo thực hiện để các sáng kiến đó trở thành hữu ích.

***Biện pháp 4: Pháp động phong trào thi đua - Nêu gương và khen thưởng theo tuần, tháng.**

Tổ chức thi đua theo tổ, cá nhân học sinh về học tập, về lao động vệ sinh, về thực hiện nề nếp, thực hiện phong trào giúp bạn vượt khó,... tổ chức bình chọn học sinh gương mẫu, học sinh tích cực trong học tập,... vào cuối tuần, cuối tháng, theo dõi thường xuyên và liên tục uốn nắn các hành vi của học sinh.

Phối hợp với Đoàn thanh niên - Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, phát động phong trào thi đua, động viên, khuyến khích học sinh chấp hành tốt nội quy, thường xuyên đánh giá xếp loại thi đua hàng tuần để kịp thời tuyên dương tập thể cá nhân có thành tích tốt, giúp cá nhân học sinh kịp thời điều chỉnh việc làm không phù hợp, khắc phục hạn chế của bản thân dần dần hoàn thiện nhân cách ở học sinh.

Tôi coi trọng tiết: Hoạt động tập thể cuối tuần, cụ thể là sau mỗi tuần thi đua, Lớp trưởng đánh giá chung các mặt hoạt động, tổ trưởng đánh giá cụ thể các mặt học tập cũng như hoạt động của từng thành viên trong tổ thông qua bảng điểm. Tập cho các em biết phê và tự phê một cách hồn nhiên, chân thật. Từng tổ các em sẽ ngồi lại chọn bạn xuất sắc là bạn học tốt, không vi phạm những điều đã qui định, bạn nào có chuyển biến hơn so với tuần trước thì được chọn là bạn tiến bộ cũng được tuyên dương (lấy biểu quyết cả tổ). Em nào còn vi phạm cũng được bạn chỉ ra và nhận sai trước tổ. Tôi đã theo suốt để tuyên dương, khen thưởng trước lớp những học sinh xuất sắc cũng như khéo léo xoa dịu, động viên những em còn sai phạm để sửa chữa ở tuần sau. Để hình thành thói quen cho học sinh, tôi đã duy trì thường xuyên, liên tục và có điều chỉnh cho phù hợp tình hình của lớp. Đặc biệt luôn tạo không khí gần gũi, thân mật giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với

nhau. Chú ý tránh thái độ miệt thị, phân biệt đối xử làm cho các em nhụt chí, xấu hổ trước bạn bè. Tóm lại dù với đối tượng nào bản thân giáo viên phải lưu ý dùng phương pháp tác động tình cảm, động viên khích lệ kịp thời, phối hợp với phụ huynh để giáo dục và đặc biệt xác định vấn đề giáo dục đạo đức là then chốt.

Cụ thể:

+ Thi đua cá nhân

Dựa vào kết quả của sổ ghi chép cá nhân và việc tổ chức thi đua học tập, hàng tuần vào mỗi tiết sinh hoạt, tôi thường tổ chức cho lớp bình bầu thi đua cá nhân tiêu biểu của nhóm, tổ. Từ đó khuyến khích các em say mê chú ý vào việc học tập để không còn thời gian làm việc riêng hay nói chuyện riêng trong giờ học.

+ Thi đua đôi bạn cùng tiến

Mỗi bàn cho 2 em ngồi cùng nhau, học sinh khá giỏi ngồi cùng học sinh trung bình, yếu để tiện cho việc giúp đỡ hỗ trợ nhau trong học tập. Trong mỗi tiết học, tôi đều dành thời gian kiểm tra các em yếu kém của các bàn, nếu các em đó hoàn thành tốt thì khen thưởng cả hai bằng hoa điểm tốt hoặc cờ thi đua, có tiến bộ thì khen ngay trước lớp sau khi làm bài xong. Cuối tuần, bàn nào có nhiều hoa điểm tốt hoặc cảm được nhiều cờ hơn thì bàn đó được xếp giải cao. Phần thưởng có thể là một tờ giấy kiểm tra hoặc một cây bút màu.

+ Thi đua nhóm hợp tác tốt: mỗi nhóm từ 4 -5 em, hình thức thi đua là các bài tập, yêu cầu thảo luận nhóm của tiết học, nhóm nào có tinh thần hợp tác tốt, kết quả thảo luận đúng thì nhóm đó được khen. Phần thưởng có khi là một hộp phấn cho nhóm, một tấm thiệp nhỏ có lời chúc mừng của GV để các em treo ở tổ mình thi đua của nhóm mình. Trong lúc thảo luận, nhóm nào ồn ào, mất trật tự vì những chuyện ngoài lề thì nhóm đó sẽ không được tính điểm thi đua của buổi học đó. Bằng hình thức thi đua này, tôi đã cuốn hút các em tham gia tích cực vào việc học mà không còn thời gian để làm việc riêng, nói chuyện riêng trong giờ học. Đó cũng là thói quen để các em tự giác, tự quản trong các giờ học, hoạt động khác.

***Biện pháp 5: Hình thành nhân cách thông qua giờ đạo đức và các tiết hoạt động tập thể:**

Để định hướng cho học sinh những hành vi đúng trong sinh hoạt, quan hệ bạn bè, thông qua các tiết học Đạo Đức trên lớp, tôi muốn góp phần trong việc hình thành nhân cách của học sinh, bằng việc sử dụng xử lý các tình huống, trò chơi đóng vai...Từ đó các em biết tự sửa sai, học tập và làm theo gương tốt một cách nhẹ nhàng, thoải mái.

Ngoài giờ học văn hoá trên lớp thì hoạt động ngoại khoá của Đội là điều kiện để rèn luyện tinh thần tập thể rất có hiệu quả. Trong các hoạt động này, học sinh có thể hát, múa, kể chuyện, đọc thơ, thi tìm hiểu, vui chơi,... và nhiều hình thức khác theo các chủ đề . Mỗi lần tham gia là các em một lần được thể hiện tinh thần tập thể, ý thức tôn trọng kỷ luật, giữ gìn danh dự cho tập thể lớp. Đặc biệt là tính tự quản thể hiện rất rõ.

Trong các hoạt động ngoại khóa, tôi chú ý động viên kịp thời những suy nghĩ sáng tạo và tính tích cực chủ động của các em, tạo tình huống để học sinh tự xử lý và thay phiên điều khiển hoạt động.

Sau mỗi tiết học Đạo Đức hay mỗi hoạt động ngoại khóa, tôi thường giáo dục tư tưởng, tình cảm cho các em, hướng dẫn các em liên hệ thực tế, nâng cao nhận thức HS sau buổi sinh hoạt để từ đó mà hình thành nhân cách tích cực cho các em.

***Biện pháp 6: Phát huy tính tập thể trong các giờ học trên lớp.**

Trong giờ dạy văn hoá, tôi luôn chú ý đến những phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh. Bằng cách làm cho học sinh luôn được cuốn hút tham gia vào các hoạt động học tập do GV tổ chức và chỉ đạo, thông qua đó tự lực khám phá, tìm tòi kiến thức không thụ động trông chờ vào việc truyền thụ của giáo viên. Tôi luôn tạo ra không khí phấn khởi, dân chủ trong giờ học để học sinh phát huy tính chủ động sáng tạo trong bài học cũng như tính cách. Vì thế hình thức học tập hợp tác tôi luôn sử dụng. Qua việc hợp tác trong từng hoạt động, rèn được tính mạnh dạn, tự tin cho học sinh nhất là đối với các em yếu kém, nhút nhát, hay mặc

cảm. Tôi thường xuyên khuyến khích, tuyên dương học sinh có ý kiến phản hồi với câu trả lời hoặc bài làm của nhóm bạn, của bạn hoặc của giáo viên. Mà muốn phản hồi được thì trong giờ học, học sinh phải chú ý, quan sát, lắng nghe và cùng làm việc.

II.2. Tính mới, tính sáng tạo.

- **Tính mới:**

Với các phương pháp tôi đưa ra để áp dụng, không đòi hỏi mỗi giáo viên phải bỏ ra nhiều công sức cũng như thời gian, không gây áp lực tới giáo viên.

Các em làm chủ chính các hành vi của mình, các em được chọn lọc những nội quy, quy định tốt nhất phù hợp với bản thân, với tổ, lớp để thực hiện đáp ứng nội quy chung của lớp, trường.

Kỹ năng giao tiếp của các em trôi chảy, lưu loát hơn; các em tự tin hơn trong giao tiếp, học tập. Học sinh ý thức được tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động, phong trào thi đua của lớp; tinh thần đoàn kết, kỹ năng hợp tác và khả năng làm việc theo nhóm hiệu quả cao hơn.

Nhằm nâng cao tính tự giác, phát huy tính tích cực, chủ động của tất cả học sinh trong lớp ở từng mảng công việc. Đồng thời giúp học sinh mạnh dạn tự tin hơn trong các hoạt động, phong trào của trường, lớp.

Giúp các em có một nề nếp tập thể tốt, có ý thức học tập cao luôn sẵn sàng thi đua học tập cũng như hoạt động bởi hoạt động học tập là hoạt động cơ bản của học sinh, hoạt động này có hiệu quả cao hay không còn tùy thuộc vào tinh thần, thái độ học tập của các em. Vì vậy, là người làm nhiệm vụ trông người cần phải có biện pháp giáo dục cho học sinh tính tự giác, ý thức trong học tập, thông qua các hoạt động giáo viên thường xuyên động viên khích lệ sự vươn lên trong học sinh, giáo dục và uơm mầm ước mơ, khơi dậy hoài bão ở mỗi em.

- **Tính sáng tạo:**

Các hoạt động học tập, sinh hoạt của lớp đã nhịp nhàng, trật tự, các em có ý thức trong mỗi tiết học.

Các em cảm thấy mình được tôn trọng đề cao nên tự ý thức thực hiện mọi quy định, nội quy mà mình đề ra để khẳng định mình.

Nhằm đảm bảo mục tiêu dạy học – giáo dục: giúp các em nắm vững kiến thức, kĩ năng của khối lớp và rèn những thói quen tốt nhằm hình thành ý thức kỉ luật, tính tự giác... để học tốt các lớp học trên.

II.3. Khả năng áp dụng, nhân rộng

Các biện pháp này dễ triển khai ngay trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ khối, nhà trường hay cụm, huyện. Có thể nhân rộng trong toàn bộ khối lớp học của bậc Tiểu học. Khi thực hiện một năm có hiệu quả thì nó trở thành một phần trong việc hoàn thành nhiệm vụ của mình, các năm sau chúng ta chỉ việc linh hoạt giữa các biện pháp với các đối tượng học sinh khác nhau.

II.4. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế.

Khi áp dụng những biện pháp này không hề tốn kém đến kinh tế của nhà trường và gia đình. Những giải pháp này phù hợp với mọi điều kiện cơ sở vật chất, sử dụng triệt để và hiệu quả với các trang thiết bị của nhà trường và địa phương. Giáo viên không phải mất nhiều thời gian để nghiên cứu cách truyền đạt cho các em mà tất cả là do các em tự đặt ra, cam kết và thực hiện nó.

b. Hiệu quả về mặt xã hội.

Nề nếp lớp học ngày một tốt hơn, có quy củ hơn. Học sinh tự giác hơn trong học tập của học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động của tất cả học sinh trong lớp ở từng mảng công việc. Đồng thời giúp học sinh mạnh dạn tự tin hơn trong các hoạt động, phong trào của trường, lớp. Tính tự quản của học sinh được thực hiện vào những tiết sinh hoạt đầu giờ, sinh hoạt cuối tuần, múa hát tập thể, tập thể dục giữa giờ, hoạt động học tập cá nhân, nhóm trên lớp. Học sinh ý thức được tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động, phong trào thi đua của lớp; tinh thần đoàn kết, kĩ năng hợp tác và khả năng làm việc theo nhóm hiệu quả cao hơn

c. Giá trị làm lợi khác.

Kỹ năng giao tiếp của các em trôi chảy, lưu loát hơn; các em tự tin hơn trong giao tiếp, trong cuộc sống.

Các bậc phụ huynh tin tưởng con em mình hơn. Góp phần giáo dục toàn diện học sinh giúp các em trở thành những con người nhanh nhẹn, năng động trong gia đình và xã hội.

Trên đây là: **“Một số biện pháp phát huy tính tích cực trong thực hiện nề nếp, ý thức học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh”** mà bản thân tôi đã nghiên cứu và rút ra được trong quá trình giảng dạy và chủ nhiệm. Rất mong sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, của đồng nghiệp để chất lượng dạy học ngày một nâng lên.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

An Lão, ngày 28 tháng 01 năm 2021

Tác giả sáng kiến

Trịnh Thị Mơ

